

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 378/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Dương Tuấn H1, sinh năm 1988;

ĐKNKTT: phố B1, thị trấn N1, huyện T1, tỉnh Bắc Giang;

Nơi cư trú: số B2 ngõ B3 đường T2, tổ dân phố N2, phường Đ, quận N3, thành phố Hà Nội;

- Chị Dương Thị Thanh H2, sinh năm 1988;

ĐKNKTT: phố B1, thị trấn N1, huyện T1, tỉnh Bắc Giang;

Nơi cư trú: số B2 ngõ B3 đường T2, tổ dân phố N2, phường Đ, quận N3, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Dương Tuấn H1, sinh năm 1988;

ĐKNKTT: phố B1, thị trấn N1, huyện T1, tỉnh Bắc Giang;

Nơi cư trú: số B2 ngõ B3 đường T2, tổ dân phố N2, phường Đ, quận N3, thành phố Hà Nội;

- Chị Dương Thị Thanh H2, sinh năm 1988;

ĐKNKTT: phố B1, thị trấn N1, huyện T1, tỉnh Bắc Giang;

Nơi cư trú: số B2 ngõ B3 đường T2, tổ dân phố N2, phường Đ, quận N3, thành phố Hà Nội;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Dương Tuấn H1 và chị Dương Thị Thanh H2 không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

- Về tài sản (bất động sản và động sản): Anh Dương Tuấn H1 và chị Dương Thị Thanh H2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

- Về nợ: Anh Dương Tuấn H1 và chị Dương Thị Thanh H2 xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Chị H2 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (*được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007332 ngày 26/10/2017 tại Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn N1, T1, Bắc Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tạ Thị Phúc